CHÍ THỊ

về việc phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” nhân kỷ niệm 55 năm Ngày Bên Tre Đồng Khởi

Qua hơn 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 05/12/1997 của Tỉnh ủy (khoa VI) và 7 năm thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khoa VIII) về “Phát động phong trào Đồng Khởi mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đẩy lùi nghèo nàn và lạc hậu”, Đảng bộ, quân, dân tỉnh nhà đã phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực phản đấu vượt qua khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) tăng lên hàng năm; văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ; quốc phòng – an ninh được giữ vững, ổn định; hệ thống chính trị từng bước được kiện toàn,/chat lượng hoạt động được nâng lên.

Tuy nhiên, những kết quả đạt được chưa thể hiện sự đối phó với tình hiện “Đồng Khởi”, kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm, chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ. Linh vực giáo dục, y tế, giảm nghèo tuy đạt nhiều kết quả quan trọng, song vẫn còn một số mặt hạn chế. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi chưa đảm bảo; an ninh nông thôn diễn biến phức tạp. Công tác xây dựng Đảng có chuyên biên tích cực, nhưng vẫn còn một số tổ chức cơ sở Đảng yếu kém, đội, chăm khác phục.

Năm 2015, kỷ niệm 55 năm Ngày Bên Tre Đồng Khởi và các ngày lễ trọng đại của đất nước, đồng thời cũng là năm diễn ra Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Để thiết thực lập thành tích chào mừng các ngày lễ, các sự kiện trọng đại trong năm 2015 và những năm tiếp theo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ thị:

1. Phát động rộng mạnh trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tỉnh nhà thực hiện phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, biển tình thanh Đồng Khởi trong đâu tranh giải phong dân tộc thành phong trào Đồng Khởi trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, tạo ra xung lực chính trị mới, quyết tâm đưa kinh tế xã hội tỉnh nhà phát triển nhanh, toàn diện hướng tới mục tiêu: Đắn giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh (theo tình thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI).

2. Phong chấm của phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” là đẩy mạnh phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ.then chốt gắn với
phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Quyết tâm thực hiện đạt và vượt tất cả các chỉ tiêu nghị quyết năm 2015, trong đó tập trung vào 3 khâu đột phá:

- Xây dựng thành phố Bến Tre đạt các tiêu chí đô thị loại II. Đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội để thị trấn Ba Tri, Bình Đại, Mỏ Cày (huyện Mỏ Cày Nam) trở thành đô thị loại IV; đầu tư xây dựng, nâng cấp và công nhận 20 trung tâm xã đạt chuẩn đô thị loại V.

- Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, tạo ra phong trào “Nhà nhà thi đua, người người thi đua” chúng ta xây dựng nông thôn mới, phần đầu đến năm 2020 đạt 45 xã nông thôn mới, các xã còn lại đạt ít nhất là 10 tiêu chí (trong đó có tiêu chí thu nhập, giao thông nông thôn và an ninh chính trị, trừ tự an toàn xã hội).

- Tập trung xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, trong tâm là đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo thuận biên hành mẻ về tình thân trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, nâng cao hơn nữa chất lượng chỉ đạo.

3. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt phong trào thi đua “Dòng Khơi mới”.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể các cấp tập trung tuyên truyền, làm cho cả hệ thống chính trị và mỗi người dân Bến Tre hiểu và cùng tham gia triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dòng Khơi mới; làm cho tình thần “Dòng Khơi mới” trong mọi người, từng nhà, từng cơ quan, đơn vị, thực sự tạo ra sự chuyển biến trong mỗi gia đình, mỗi ngành, mỗi địa phương.

5. Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các sở, ban ngành, Mật trận Tổ quốc và các đoàn thể tùy theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể hoà tổ chức thực hiện Chỉ thị này.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi việc triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị, thường xuyên báo cáo kết quả để Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi chỉ đạo.

Chỉ thị này được phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư TW Đảng;
- VPTW Đảng + Vụ Địa phương II;
- BGT TW (HN + 179);
- Các đồng chí trong Tỉnh ủy;
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn;
- các sở, ngành tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, ĐU trực thuộc Tỉnh ủy;
- VPTU: BLD, PTH, Lữ.
- SL: 130b.

Nguyễn Thành Phong
ĐỀ CƯƠNG TUYỂN TRUYỆN
KỶ NIỆM 85 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
(03/02/1930 - 03/02/2015)

I. ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI NĂM 1930 MỪA RA BUỘC NGOẠI LỊCH SỬ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM

1. Bối cảnh ra đời Đặng Cộng sản Việt Nam
   a. Bối cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX
      - Voi thành lập của Cách mạng Thụy Sĩ năm 1830, chủ nghĩa Mác - Lênin từ lý luận đã trở thành hiện thực, mở ra một thời đại mới - thời đại cách mạng chính thức đề quốc, thời đại giải phóng dân tộc. Cách mạng Thụy Sĩ đã nêu tầm quan trọng về việc giải phóng các dân tộc bị áp bức.
      - Sự ra đời của Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III) vào tháng 3/1919 đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ phong trào công sản và công nhân quốc tế. Đối với Việt Nam, Quốc tế Cộng sản có vai trò quan trọng trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
   b. Bối cảnh trong nước
      * Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công xâm lược và tung bạo lực lợi bất thagy trong tri ở Việt Nam, biến mọi quốc gia phong kiến thành thuộc địa nữa phong kiến.
      - Vệ chính trị: Thực dân Pháp ép đặt chính sách cai trị thực dân, trước bối cảnh quyền lợi nội và ngoại của chính quyền phong kiến nhà Nguyễn; chính HiệpIVING Nam thành ba bước: Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ và thực hiện ở mỗi kỳ một cách đỗ cai trị riêng. Thực dân Pháp cấu kết với giai cấp địa chủ để bóc lột kinh tế và áp bức chính trị đối với nhân dân Việt Nam.
      - Vệ kinh tế: Thực dân Pháp thực hiện chính sách bóc lột, cướp đoạt nguồn đất đai để lập đồn điền; đấu tranh khắc tái能看到; xây dựng một số cơ sở công nghiệp, hệ thống đường giao thông, bến cảng phục vụ chính sách khai thác thuộc địa.
      - Vệ văn hóa: Thực dân Pháp thi hành triệt để chính sách văn hóa nội địa, gây tăm lưỡng tật, khuyến khích các hoạt động mạt tinh di động. Mọi hoạt động yêu nước của nhân dân ta đều bị cấm đoán. Chúng tìm mọi cách bùng bêt và ngăn chặn ảnh hưởng của nền văn hóa tiến bộ trên thế giới vào Việt Nam và thi hành chính sách ngu dân để dễ bề cai trị.

* Tình hình giai cấp và mẫu thuần cơ bản trong xã hội Việt Nam.
- Dưới tác động của chính sách cải trí và chính sách kinh tế, văn hoá, giáo dục thực dân, xã hội Việt Nam đã diễn ra quá trình phân hoa sâu sắc. Giải cấp địa chủ cấu kết với thực dân Pháp tăng cường bóc lột, ép buộc nông dân. Tuy nhiên, trong nồi bò địa chủ Việt Nam lúc này có sự phân hoá. Một bộ phận địa chủ có lòng yêu nước, cảm nhận chế độ thực dân đã thay gia đầu tranh chống Pháp dưới các hình thức và mức độ khác nhau. Giải cấp nông dân là lực lượng đóng góp lớn nhất trong xã hội Việt Nam, bị thực dân và phong kiến áp bức, bóc lột nặng nề. Tính cảnh bản làn không khó của giải cấp nông dân Việt Nam đã làm tăng thêm lòng cam thư để quốc và phong kiến thấy sai, tăng thêm ý chỉ cách mạng của họ trong cuộc đấu tranh giành lại ruộng đất và quyền sống tự do. Giải cấp cổ nhân Việt Nam ra đời từ cuộc kháng chiến đấu lần thứ nhất của thực dân Pháp, đã xuất thân từ giải cấp nông dân, có quan hệ trực tiếp và chất chế với giải cấp nông dân, bị đế quốc, phong kiến ép buộc bóc lột. Giải cấp tự sản Việt Nam bị tự sản Pháp và tự sản người Hoa chính tranh chiến ép, do đó thể hiện tính dị và đi lệ chính trị nhỏ bè và yếu ớt, có tính thân dân tộc và yêu nước ở mức độ nhất định. Tăng lỏp tiêu tự sản Việt Nam bao gồm học sinh, trí thức, những người làm nghề tự do... đội sống bấp bênh, delimited phải trở thành người vô sản,collision yêu nước, cảm thư để quốc, thực dân, có khá nặng tiếc thu những tư tưởng tốt bở nên không tốt vào.

- Các giải cấp, tăng lỏp trong xã hội Việt Nam lúc này đều mang thân phận người đàn một nước và ở những mức độ khác nhau, đều bị thực dân ép buộc, bóc lột. Vì vậy, trong xã hội Việt Nam, ngoài máu thấm cơ bản giữa nhân dân, chủ yếu là nông dân với giải cấp địa chủ và phong kiến, đã gây sinh mâu thuẫn về cơ bản giữa chủ yếu và ngày càng gay gắt trong đối sánh dân tộc, đó là mẫu tham gia vào thống nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược. Tình chất của xã hội Việt Nam là xã hội thuộc địa nửa phong kiến đang đặt ra hai yếu cầu: Một là, phải cảnh dưới thực dân Pháp xâm lược, giành độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân; Hai là, xoá bỏ chế độ phong kiến, giành quyền dân chủ cho nhân dân, chủ yếu là ruộng đất cho nông dân. Trong đó, chống để quốc, giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu.

* Phong trào yêu nước theo khuyễn hướng phong kiến và tự sản cuốn thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

Đảng phải có hệ thống tiền tiến, cách mạng và khoa học dân đường, đó là hệ thống Mác-Lênin.

- Người đã viết nhiều bài báo, tham gia nhiều tham luận tại các đại hội, hội nghị quốc tế, viết tác phẩm "Bàn án chế độ thực dân Pháp" và tổ chức ra các tờ báo Thanh niên, Công ngôn, Lính cách mạng, Tiền phong, nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam. Năm 1927, Bô Tuyên truyền của Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức xuất bản tác phẩm "Đường cách mạng" (tập hợp các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc ở lớp huấn luyện chính trị của Hội Việt Nam cách mạng thành niên). Đó là sự chuẩn bị về đường lối chính trị tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Người không định, muốn thắng lợi thì cách mạng phải có một đường lánh đạo, Đảng có vững, cách mạng mới thành công cũng như người cầm lái có vững thì thành công mới chín.

- Trong thời gian này, Người cùng tập trung cho việc chuẩn bị về tổ chức và cán bộ. Người lên ra Hội Việt Nam cách mạng thành niên (năm 1925), tổ chức nhiều lớp đào tạo cán bộ tại Quảng Châu (Trung Quốc) và gửi cán bộ đi học tại trường Đại học Phương Đông (ở Lien Xô trước đây) và trung học quan Hoàng Phố (Trung Quốc) nhằm đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam. Như hoạt động không mới của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và nhiều động chỉ cách mạng tiến bộ nhiều điều kiện thành lập Đảng ngày càng chín chuẩn.

b. Hội nghị họp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 2 năm 1930

- Cuối năm 1929, những người cách mạng Việt Nam trong các tổ chức cộng sản đã nhận thức được sự cần thiết và cấp bách phải thành lập một Đảng Cộng sản thống nhất, chăm dứt tình trạng chia rẽ phong trào cộng sản ở Việt Nam. Nguyễn Ái Quốc đã chủ động tổ chức và chủ trì Hội nghị họp nhất Đảng tại Huống Cảng, Trung Quốc từ ngày 6 tháng 1 đến ngày 7/2/1930.

- Hội nghị đã quyết định họp nhất các tổ chức Đảng (Đảng Đường cong cộng sản Đảng, An Nam cộng sản Đảng, Đông Dương cộng sản Liên đoàn) thành Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị thảo luận và thống qua các vấn kiến: Chánh cương văn tài, Sách lucr với văn tài, Chuông trình tóm tắt và Điều lệ văn tài của Đảng Cộng sản. Những vấn kiến đó do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, được Hội nghị họp nhất Đảng thống qua và là sự vấn dựng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam. Hội nghị thống qua lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam gửi đến đồng bào, đồng chí trong cả nước nhân dịp thành lập Đảng.

- Hội nghị họp nhất các tổ chức cộng sản có ý nghĩa như là một Đại hội thành lập Đảng. Những vấn kiến được thống qua tại Hội nghị họp nhất do Nguyễn Ái Quốc chủ trì chính là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng đã quyết nghị lấy ngày 3 tháng 2 dương lịch hàng năm làm ngày kỷ niệm thành lập Đảng.
3. Ý nghĩa của sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đằng trước của Đảng

- Hội nghị họp nhất các tổ chức đảng cộng sản ở Việt Nam thành một Đảng Cộng sản duy nhất - Đảng Cộng sản Việt Nam - theo một đường lối chính trị đúng đắn, tạo nền sự thống nhất về tư tưởng, chính trị và hành động của phong trào cách mạng cả nước, hướng tới mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp, là sự khẳng định vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân Việt Nam và hệ tư tưởng Mác-Lênin đối với cách mạng Việt Nam. Sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kiện lịch sử cực kỳ trọng đại, một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam, đánh dấu một mức son mới lịch sử con đường phát triển của dân tộc ta.

- Sự ra đời của Đảng là sẳn phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam, là sự kiện gắn liền với tên tuổi của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh.

- Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và việc ngày từ khi ra đời, Đảng đã có Cương lĩnh chính trị xác định đúng đắn con đường cách mạng là giải phóng dân tộc theo phương hướng cách mạng vô sản, chính là cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam và cả nước được ngọn lửa lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam; giải quyết được tình trạng khủng hoảng về đường lối cách mạng, về giải pháp lãnh đạo cách mạng diễn ra đầu thế kỷ XX, mở ra con đường và phương hướng phát triển mới cho đất nước Việt Nam. Chính đường lối này là cơ sở đảm bảo cho sự tiếp tục phát triển và sự ổn định của toàn dân tộc cũng như sự thịnh vượng và hành động để tiến hành cuộc cách mạng vì đại của chính những tưởng tượng lợi to lớn sao này. Đây cũng là điều kiện cơ bản quyết định phương hướng phát triển, bước đi của cách mạng Việt Nam trong suốt 85 năm qua.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và việc Đảng chủ trương cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thể giới, đã tổ chức nhiều sự ứng hộ to lớn của cách mạng thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại làm nên những thắng lợi vẻ vang. Đồng thời, cách mạng Việt Nam cũng góp phần tích cực vào sự kháng chiến đấu tranh chống của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

II. CHÀNG ĐƯỜNG 85 NĂM ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LẤNH ĐÀO CÁCH MẠNG GIÀNH THẮNG LỢI VÌ ĐẠI, KHÔNG NGỪNG TRƯỞNG THÀNH VÀ LÒNG MẠNH

1. Thời kỳ đầu trânh giành chính quyền (1930 - 1945)

- Đặc điểm của thời kỳ này là cách mạng Việt Nam đã có đối diện phong lành đạo là Đảng Cộng sản với Cương lĩnh chính trị đúng đắn, đưa cách mạng
nuốc ta phát triển theo xu thế của thời đại để được mở ra từ cách mạng xã hội chủ nghĩa Thắng Mười Nga năm 1917.


- Thúc tiến 15 năm đầu tranh cách mạng giành chính quyền, Đảng và nhân dân ta đã đạt ra và giải quyết thành công nhiều vấn đề, nhiều mối quan hệ cơ bản trong đường lối chiến lược và sách lược, bao gồm chống phong trào cách mạng phát triển đúng hướng, phát huy sức mạnh của cả dân tộc, đó là:
  + Quan hệ giữa nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến, giữa mục tiêu dân tộc và mục tiêu dân chủ, giữa lợi ích dân tộc và lợi ích giai cấp.
  + Quan hệ giữa các mục tiêu chiến lược lâu dài và mục tiêu cụ thể trước mặt, giữa chiến thắng lợi từng bước, khỏi nghẽa từng phần để tổng kết nghịa chiến thắng lợi hoàn toàn.
  + Quan hệ giữa chiến lược và sách lược, phương pháp cách mạng, sử dụng đúng đắn các hình thức, phương pháp đấu tranh phù hợp với từng điều kiện lịch sử cụ thể.
  + Quan hệ giữa Đảng và nhân dân, giữa xây dựng Đảng và xây dựng, phát triển lực lượng cách mạng của quan công được tiếp tục trong Mật trán Đàn tộc thống nhất.
  + Quan hệ giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, giữa xây dựng lực lượng cách mạng, phát huy sức mạnh bên trong, nếu cao ừng lực tự lực, tự cường, tác lấp, tự chủ và sáng tạo với tranh thủ những điều kiện và thời cơ thuận lợi để tiến hóa quốc tế đến lọi.
  + Quan hệ giữa chủ động chấp thời cơ và đẩy lùi nguy cơ, tổ chức và sử dụng các lực lượng cách mạng...  
  + Thượng lôi của cuộc Cách mạng Thắng Tám năm 1945 đã chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật xâm lược, sơ bõ chế độ thực dân, phong kiến, mở ra kỳ nguyên mới trong lịch sử dân tộc - kỳ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, mở ra thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh.

Cách mạng Thắng Tám năm 1945 thành công dân đến sự ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) - Nhà nước Cộng sản đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Đó là sự kiện quan trọng bậc nhất trong lịch sử đấu tranh cách mạng của dân tộc ta. Đó cũng là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác-Lênin ở một nước thuộc địa, nữa phong kiến, thăng lôi của tự tướng Hồ Chí Minh. Đó là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc diễn hình của thế kỷ XX. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Do sự lãnh đạo sáng
sự và kiến quyết của Đảng, do sức đoàn kết và hăng hê của toàn dân trong và ngoài mặt trận Việt Minh, cuộc Cách mạng Thắng Tám đã thành công. "Chúng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà lại cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc."

2. Thời kỳ bảo vệ và phát triển thành quả Cách mạng Thắng Tám, tiến hành 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và để quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975)

- Năm 1945 - 1946, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo toàn dân vượt qua những khó khăn, thách thức nặng nề, chống thù trong, giặc ngoại, vừa kháng chiến vừa kiến quốc: xây dựng và cùng có vững chắc chính quyền nhân dân; bầu cử Quốc hội (6/11/1946); xây dựng Hiến pháp dân chủ đầu tiên (9/11/1946); chăm lo xây dựng chế độ mới, đời sống mới của nhân dân; chống giặc đòi, giặc đòi, giặc ngoại xâm; tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ với sự ủng hộ và chỉ viễn của cả nước; kiến quyết tranh đấu các thể lực phản kháng cách mạng, bảo vệ chính quyền và thành quả Cách mạng Thắng Tám; thực hành sách lược khuôn khổ, lực thi thể hòa hoãn với Tưởng đề đánh thực dân Pháp xâm lược, lực thi thể hòa với Pháp để đủ thời, thực hiện nhân những cơ nguyên tắc để triệt để loại lũ mầu thuế trọng trong hàng ngũ kẻ thù,CUDA cách mạng vượt qua những thử thách hiểm nghèo. Chúng ta đã chủ động chuẩn bị những điều kiện cần thiết để đổi phở với cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp trên phạm vi cả nước. Thành công nơi bất của hơn một năm xây dựng chính quyền non trẻ là đã tăng cường được sức mạnh của cách mạng để có thể tự bảo vệ thành quả Cách mạng bằng sức mạnh của chính mình.

- Tháng 12/1946, trước đã tatsäch xâm lược nước ta một lần nữa của thực dân Pháp, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động toàn quốc kháng chiến với quyết tâm: Chúng ta đã thấy sự tỉnh táo của Chủ tịch Đinh không chịu mất nước, không chịu làm nỗi lẽ. Voi đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ kháng chiến; vừa kiến quốc vừa kháng chiến dựa vào sức minh là chính, đồng thời tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của bạn bè quốc tế, Đảng đã lãnh đạo nhân dân tạo lập lực đánh bại các kẻ hoach chiến tranh của thực dân Pháp mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Thành lợi của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ và việc ký kết Hiệp định Gionevơ năm 1954 đã chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp ở nước ta, mở đầu sự suy yếu của chủ nghĩa thực dân cụ trên thế giới, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ

\[\text{Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb. CTQG, 2009, tập 6, tr. 159.}\]
nghĩa xã hội, làm hậu phương vững chắc cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

- Từ năm 1954 đến năm 1975, Đảng lãnh đạo nhân dân tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng: Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Đây là đắc điểm mang tính đặc thù của cách mạng Việt Nam, cũng với mục tiêu độc lập dân tộc, mục tiêu xã hội chủ nghĩa được đặt ra mục tiêu.

+ Để quốc Mỹ phá hoại hiệp định Genève, hạt chân thực đến Pháp, độc chiếm miền Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và cản cứ quân sự của chúng. Dân tộc ta lại phải đương đầu với chủ nghĩa thực dân mới của đế quốc Mỹ. Dân ta đã lãnh đạo toàn dân nếu cao quyết tâm đánh Mỹ, bảo vệ nền độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc, thực hiện đường lối chiến tranh dân dã được nâng lên tầm cao kinh tế và nghệ thuật. Dưới đài với một đế quốc hùng mạnh bảo vệ lợi ích, chúng ta chung tay trung dâng lâu dài; kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và hoạt động bình dân; kết hợp tiến công và Nội địa, tiến hành dân dã trong cả ba vùng (đồng bằng, thành thị và miền núi); kết hợp mật trận quân sự, chính trị với mật trận ngoại giao; phát huy câu đố chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và sức mạnh thời đại, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc xanh chủ nghĩa. Dengan đã lãnh đạo nhân dân ta lãnh đạo chiến đấu giành bao địa của đế quốc Mỹ, giành nhiều thắng lợi về vang danh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, kết thúc 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là một trong những trang trọng nhất của lịch sử dân tộc và là một sự kiện có tầm quan trọng và có tính chất thời đại sâu sắc.

+ Xây dựng chủ nghĩa xã hội trên miền Bắc trong điều kiện hai miền thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược khác nhau nhưng có quan hệ mật thiết với nhau, trong điều kiện từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thành len chủ nghĩa xã hội bờ qua giải đoạn phát triển từ bản chủ nghĩa, đối hỏi Đảng phải vận dụng sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và tuồng Hồ Chí Minh và kinh nghiệm các nước xã hội chủ nghĩa. Dengan đã lãnh đạo nhân dân ta tập trung giải quyết tốt các mối quan hệ cơ bản: giữ tiến hành chiến tranh cách mạng với xây dựng chủ nghĩa xã hội; giữ hai phương lơn với tiền tuyến lớn; giữ thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; giữ quyet chiến tranh và quyền lợi xã hội với chiến tranh có nước ta với bảo vệ hòa bình thế giới; giữ lợi ích dân tộc với thực hiện nghĩa vụ quốc tế...

Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên miền Bắc đã thu được những thành tựu quan trọng. Veranst xuất, vừa chiến đấu và chỉ viên sức người, sức của cho tiến tuyền, miền Bắc đã nhanh chóng khởi phuc và phát triển kinh tế,
văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, đánh thăng hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ; xây dựng hậu phương vững mạnh, trở thành căn cứ địa cách mạng của cả nước, bảo đảm mọi mặt cho tiến tuyển đánh thăng; mở rộng quan hệ đối ngoại, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của các nước trên thế giới; tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh chống Mỹ của nước; tạo những cơ sở vật chất và những kinh nghiệm quý báu trong sự ván dung và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam sau này.

3. Thời kỳ tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên cả nước, thực hiện công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1975 đến nay

Miền Nam hoành toan giải phóng, đất nước thống nhất, cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội với hai nhiệm vụ chính là xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thời kỳ này bao gồm hai giai đoạn chủ yếu:

* Từ 1975 đến 1986:

- Sau chiến tranh, đất nước ta gặp muộn vẫn khó khăn. Dáng đã lớn lãnh đạo nhân dân vừa ra sức khởi phát kinh tế vừa tiến hành cải cách chuyến trọng xóa các lực biến giới phía Bắc và Tây Nam, bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

- Dáng đã tập trung lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, từng bước hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân lao động. Tuy nhiên, trước yêu cầu và nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới, việc duy trì lâu dài mô hình, cơ chế tập trung bao cấp không còn phù hợp và đã bộc lộ nhiều hạn chế, những điểm. Trong việc hoà bình định và thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, có lúc, có nơi đã mắc sai lầm khuyết điểm chủ quan, duy ý chí. Đó cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự trì trệ, khó khăn kinh tế - xã hội trong những năm đầu cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.


* Từ 1986 đến nay:

- Trước bối cảnh mở mới hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sup đó, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới tạm thời làm vỡ tháo trào, Đại hội VII của
Đảng (tháng 6/1991) khẳng định tiếp tục đổi mới đồng bộ, triệt để trên các lĩnh vực với những bước đi, cách làm phù hợp và giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội đã thống qua Chương trình xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xác định những quan điểm và phương hướng phát triển đất nước, khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin, từ tướng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng.

- Từ đó đến nay, Đảng ta tiếp tục phát triển tư duy lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Hệ thống quan điểm lý luận về cuộc đổi mới, về chủ nghĩa Mác-Lênin, từ tướng Hồ Chí Minh, về xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới được bổ sung và phát triển ngày càng hoàn thiện.

- Dưới sự lãnh đạo của Đảng, qua gần ba mươi năm đổi mới, đất nước ta đã gian hành được những thành lợi to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Đảng ta lãnh đạo tiến hành kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã thúc đẩy được những kết quả tích cực. Dất nước vượt qua khủng hoảng tài chính, tiền tệ khó khăn (1997 - 1998); khắc phục có hiệu quả ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu hiện nay; thực hiện các Kết luận của Bộ Chính trị, nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ, thực hiện có hiệu quả mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý; chủ động và tích cực hỗ trợ hàng quốc tế. Đối sòng vất chất, tình thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt, vượt qua những rào cản, thách thức và khó khăn. Chính trị, xã hội ổn định, an ninh, quốc phòng được giữ vững. Vai trò và vị thế của nước ta trên trường quốc tế ngày càng nâng cao.

III. PHÁT HUY TRUYỀN THÔNG VỀ VANG, NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM LÃNH Đạo CÁCH MẠNG TRONG 85 NĂM, TÍCH CỰC XÂY DỰNG ĐÂNG TRONG SẠCH VỪNG MẠNH, ĐẶT NƯỚC NGÀY CẢNG GIÀU ĐẸP

1. Những thành tựu vượt bậc

85 năm xây dựng và trưởng thành, lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và từ tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, Đảng ta lãnh đạo nhân dân ta giữ gìn cương ngon cơ đốc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, làm nên những thành tựu vượt bậc. Đó là:

Thúc khởi: Tháng 4/1945, chinh phục lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) đã xóa bỏ chế độ thực dân, những phong kiến, mở ra kỳ nguyên mới, kỳ nguyên đốc lập dân tộc gần liên với chủ nghĩa xã hội.

Thúc hào: Thúc khởi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế.
Thủ ba: Thăng lợi của cuộc cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hoá, hiến dại hoá và hội nhập quốc tế, tiếp tục đưa đất nước từng bước qua đỗ lên chủ nghĩa xã hội với nhận thức và tư duy mới đúng đắn, phù hợp thực tiễn Việt Nam.

Với những thăng lợi đã giành được trong hơn 85 năm qua, nước ta tự từ một xứ thuộc địa nô lệ phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa; nhân dân ta tự thân phân nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội; đất nước ta đã ra khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, đang dậy mạnh công nghiệp hoá, hiến dại hoá, có quan hệ quốc tế rộng rãi, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Tuy nhiên, khó khăn, thách thức còn nhiều.

2. Những truyền thống quý báu của Đảng Cộng sản Việt Nam

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta xây dựng nền những truyền thống quý báu, thế hiện bản chất tốt đẹp. Đó là:

- Bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng; tinh thần độc lập tự chủ và sáng tạo; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; trung thành với lợi ích giai cấp, lợi ích dân tộc, gắn bó mật thiết với nhân dân; kiên định nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng; giữ gìn đoàn kết nội bộ, đoàn kết quốc tế...

- Những truyền thống đó là sự kết thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, của giai cấp công nhân Việt Nam và giai cấp công nhân quốc tế trên một tấm cao mới của thời đại; là sức mạnh bão đạn vải trở lành đạo của Đảng. Đây cũng là kết quả của quá trình vun trồng, xây dựng nền bối, là sự hy sinh chân thành không một mới của các thế hệ Đảng viễn.

- Những truyền thống ấy có ý nghĩa dân tộc và ý nghĩa quốc tế sâu sắc, thể hiện tính thân cách mạng triệt để. Người từ khi mới ra đời, Đảng đã nắm bắt đúng xu thế phát triển của thời đại, gắn phong trở cách mạng Việt Nam với phong trở cách mạng thế giới, giải quyết đúng dân văn đề độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Trên con đường phát triển của cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã không ngừng dẫu ra những quyết sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu lịch sử, vượt qua mọi thử thách, đưa nước nhà đi từ tháng lợi này đến tháng lợi khác.

3. Những bài học kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam

Từ thực tiễn phòng phủ của cách mạng, Đảng đã rút ra những bài học kinh nghiệm lớn:

Một là, năm văn ngon có độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - ngon có vinh quang mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao lại cho thế hệ hôm nay và các thế hệ mai sau. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ chặt chẽ với nhau.

Ba là, không ngừng cung cấp, tăng cường đoàn kết. Đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết toàn lực, đoàn kết quốc tế. Đó là truyền thống quý báu và là nguồn sức mạnh to lớn của cách mạng nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng kết: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công.

Bốn là, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thế giới, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng cần kiên định ý chí độc lập, tự chủ, nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao độ nội lực, đồng thời trang bị ngoại lực, kết hợp yêu tố truyền thống với yêu tố hiện đại.

Năm là, sự lãnh đạo đảng dẫn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng không có lợi ích nào khác ngoài việc phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Đảng phải nắm vững, vận dụng sáng tạo, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng làm giàu tri thức, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực tổ chức để đủ sức giải quyết các vấn đề do thực hiện cách mạng đặt ra. Mỗi đường lối, chủ trương của Đảng phải xuất phát từ thực tế, tôn trọng quy luật khách quan. Phải phòng và chống những nguy cơ lớn: sai lầm về đường lối, bệnh quan liêu và sự hoại hoà, biển chát của cán bộ, đảng viên.

4. Một số kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng

Là Đảng cầm quyền duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam trong suốt 85 năm qua, Đảng ta đã rút ra những kinh nghiệm quý báu trong công tác xây dựng Đảng sau đây:

- Thường xuyên tự đổi mới, chính dân và không ngừng nâng cao tầm tư tưởng và trí tuệ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện tốt phương châm nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội.

- Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, không đa nguyên, đa đảng.

- Đảng phải được xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đổi mới công tác xây dựng Đảng, phát huy dân chủ, thực hiện đúng nguyên tắc, tiếp tục dân chủ và các nguyên tắc khác, giữ vững kỷ cương, kỷ luật.

- Chăm lo xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ bản lĩnh, chính trị, phẩm chất trí tuệ và năng lực hoạt động thực tiễn.
- Đảng phải gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đưa vào nhân dân để xây dựng Đảng.
- Đảng phải tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.
- Đảng phải đổi mới và hoàn thiện phương thức lãnh đạo, nhất là phương thức lãnh đạo Nhà nước, bảo đảm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

5. Tích cực xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh; xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp
- Những thắng lợi giai đoạn trong 85 năm qua kể từ ngày có Đảng lãnh đạo là minh chứng sống động nhất về năng lực lãnh đạo đúng dân, sáng tạo của Đảng ta và sự mạnh mẽ lỏn của nhân dân ta. Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục lãnh đạo đất nước ta tiến lên phát triển, thực hiện lợi ích lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Đảng ta đã không ngừng tư duy mới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trước bối cảnh thế giới có nhiều diễn biến phức tạp. Công tạc xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức được đẩy mạnh; tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đối ngũ cán bộ, đảng viên; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng...
- Công tác xây dựng Đảng được đặt ra trong nhiều nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Tiếp theo Cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, Đảng ta ban hành Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI ngày 16/1/2012 về một số vấn đề cấp bách xây dựng Đảng hiện nay, Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI ngày 03/6/2013 về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới...

Sau thời gian triển khai thực hiện, các cấp ốc đã quan tâm phát hiện, ngăn chặn, xử lý tiêu cực, sai phạm. Tỉnh thanh trừ phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên có tiêu bạo; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã chuyển biến rõ nét. Tỉnh thanh, thái độ phục vụ nhân dân, ý thức trách nhiệm của công việc được giao của cán bộ được nâng lên, góp phần khắc phục một số tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Niềm tin của cán bộ và các tầng lớp nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố và nâng cao.
- Trước 30 năm, Đảng đã đạt được, hướng tới trong lại tuoi sáng, lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Đảng...
Công sản Việt Nam luôn vững tâm lại, sáng suốt lãnh đạo toàn dân tộc, trước mắt thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 - 2015 do Đại hội lần thứ XI đề ra. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát triển kinh tế nhanh, bền vững; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững ổn định chính trị - xã hội; tăng cường hoạt động đối ngoại; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

*   *

Thực hiện 85 năm qua đã khẳng định: sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thành công của cách mạng Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam thật sự là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đông thời là đội tiên phong của nhân dân lào động và toàn dân tộc Việt Nam.

Kỷ niệm 85 năm Ngày thành lập Đảng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vinh dự báo vò đất nước ta có một Đảng Cộng sản kiên cường, trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lãnh đạo nhân dân ta đi từ thắng lợi nay đến thắng lợi khác, làm nên những kỳ tích vĩ đại trong lịch sử dân tộc, đóng góp xứng đáng vào phong trào công sản và công nhân quốc tế, vì hoà bình và tiến bộ của nhân loại.

Tự hào về Đảng quang vinh, về Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân Việt Nam ở trong nước và công tác ở nước ngoài Việt Nam ở nước ngoài càng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình, nguyện di theo Đảng, xây dựng Đảng ngay càng trong sạch, vững mạnh, tiếp tục lãnh đạo nhân dân ta đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế, thực hiện thắng lợi mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, người thấy vị đại của cách mạng Việt Nam!

Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muốn năm!

Nước Cộng hòa x кажется chủ nghĩa Việt Nam muốn năm!

BAN TUYỂN GIÁO TRUNG ƯƠNG